TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số **77/**2023/HS-ST
Ngày 22 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Bàn Văn Thế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Vượng.

Ông Nguyễn Danh Long.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Hồng Ngọc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Bàng Đức Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22/6/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang và điểm cầu tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 75/2023/TLST-HS, ngày 30/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS, ngày 08/6/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Bá T**, sinh ngày 02/8/1987, tại Sơn Dương, Tuyên Quang. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã K, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn N, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị X (đã chết); Vợ: Lê Thị Hiền, sinh năm 1993 (đã ly hôn); Con: có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án: Không.

Tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 21/2022/QĐ-TA ngày 05/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Phạm Bá T, thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện 01 năm 03 tháng. T chưa đi chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

2. Họ và tên: **Phạm Văn T1**, sinh ngày 15/10/1992, tại Sơn Dương, Tuyên Quang. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Đ, xã K, huyện S, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn N, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị X (đã chết); Vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1994; Con: có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/9/2020, Công an huyện Sơn Dương xử phạt hành chính đối với Phạm Văn T1 về hành vi Vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh trái phép. T1 chưa chấp hành nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/3/2023 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Bá T, sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã K, huyện Sơn Dương là người nghiện ma túy, đã bị Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 01/3/2023, T đi làm phụ xây tại xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, sau khi biết có quyết định cai nghiện bắt buộc, Phạm Bá T đã trốn cai nghiện, đến Trạm kiểm lâm bỏ hoang tại thôn Cầu Xi, xã Thiện Kế, huyện Sơn Dương để ở, không về nhà. Ngày 04/3/2023, Phạm Văn T1, sinh năm 1992 (em trai T, trú cùng thôn) đi tìm T, sau khi tìm được T thì T1 không về nữa mà ở cùng T tại Trạm kiểm lâm bỏ hoang thuộc thôn Cầu Xi, xã Thiện Kế.

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 06/3/2023, T rủ T1 đi xuống xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc mua ma túy về cùng nhau sử dụng, T1 đồng ý. T1 điều khiển xe mô tô BKS 88S4-6719 của T chở T đến khu vực xã Thái Hoà, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, T mua 01 gói Heroin của người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ với số tiền 100.000 đồng, T cất ma túy vào túi áo khoác đang mặc rồi cùng T1 đến khu vực nghĩa trang xã Thái Hoà, huyện Lập thạch, tỉnh Vĩnh Phúc sử dụng hết. Sau đó, T rủ T1 đi tỉnh Bắc Ninh để mua Heroine cho rẻ, T1 đồng ý.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, T điều khiển xe chở T1 ngồi sau đến khu vực cầu chùa Dận thuộc thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Khi đến nơi, T1 đứng trông xe, T đi mua 01 gói heroin gói bằng giấy bạc màu trắng của người đàn ông không biết tên, tuổi địa chỉ với số tiền 300.000đồng rồi T cất vào trong người và cùng T1 đi tìm chỗ vắng người để sử dụng. T1 điều khiển xe mô tô đến nghĩa trang thuộc thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh rồi cả hai lấy một ít ma tuý ở gói vừa mua được cùng nhau sử dụng, phần còn lại gói lại như cũ rồi cất giấu vào túi áo khoác bên trái mục đích để T và T1 sử dụng dần. Sau khi sử dụng ma tuý xong, T và T1 ngồi tại nghĩa trang khoảng 02 Tg, sau đó T điều khiển xe mô tô chở T1 ngồi sau đi về Trạm kiểm lâm bỏ hoang thuộc thôn Cầu Xi, xã Thiện Kế huyện Sơn Dương. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 07/3/2023, Công an xã Thiện Kế phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T1 và T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ toàn bộ số Heroine trên và 01 xe mô tô BKS 88S4-6719.

T hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với T1 và T, kết quả (+) Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Tại kết luận giám định số 420/KL-KTHS ngày 10/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Số chất bột vón cục màu trắng

ngà thu giữ của Phạm Bá T là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,190 gam (*Không phẩy một chín mươi gam).*

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương thu giữ: 01 phong bì đã niêm phong bên trong có chứa Heroine, bên ngoài phong bì có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của Phạm Bá T, Phạm Văn T1; 01 xe mô tô biển số đăng ký 88S4-6719, nhãn hiệu IMOTO, xe cũ đã qua sử dụng của Phạm Bá T.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 80/CT-VKSSD, ngày 29/5/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương đã truy tố Phạm Bá T, Phạm Văn T1 về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Bá T, Phạm Văn T1 phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; 38, 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Bá T từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày các bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong có chứa Heroine, bên ngoài phong bì có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của Phạm Bá T, Phạm Văn T1; trả lại cho bị cáo Phạm Bá T 01 xe mô tô biển số đăng ký 88S4-6719, nhãn hiệu IMOTO, xe cũ đã qua sử dụng, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét về nghĩa vụ chịu phí sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Kết thúc phần tranh tụng, các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Ngoài lời khai nhận tội của các bị cáo, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 30 phút ngày 07/3/2023, tại Trạm kiểm lâm bỏ hoang thuộc thôn Cầu Xi, xã Thiện Kế, huyện

Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Phạm Bá T, sinh năm 1987 và Phạm Văn T1, sinh năm 1992, cùng trú tại thôn Đ, xã K, huyện Sơn Dương, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,190 gam (*Không phẩy một chín mươi gam)* Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của Phạm Bá T và Phạm Văn T1 đã phạm vào Tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng là có căn cứ pháp luật. Các bị cáo phạm tội với tính chất là đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ. Đánh giá vai trò của các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội là ngang nhau, nhưng bị cáo T có một tiền sự, cố tình trốn tránh việc chấp hành quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, nên hành vi của T có tính chất nguy hiểm cho xã hội hơn.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[3] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bản thân bị cáo T có một tiền sự, bị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo bỏ trốn không chấp hành; còn bị cáo T1 cũng đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi vi phạm quy định về xuất cảnh, nhập cảnh trái phép, bị cáo chưa nộp phạt, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam trong thời gian nhất định, để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Xét các bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong có chứa Heroine, bên ngoài phong bì có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của Phạm Bá T, Phạm Văn T1. Đây là vật chứng của vụ án thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô biển số đăng ký 88S4-6719, nhãn hiệu IMOTO của Phạm Bá T, xe cũ đã qua sử dụng, là tài sản bị cáo T sử dụng trong sinh hoạt hàng ngày, nên cần tuyên trả lại cho bị cáo, nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Các vấn đề khác.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 07/3/2023 của Phạm Bá T và Phạm Văn T1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương đã chuyển tài liệu liên quan đến Công an thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh để xử phạt hành chính theo quy định; đối với những người đàn ông bán ma túy cho Phạm Bá T ở khu vực xã Thái Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc và khu vực chùa Dận, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 58 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Bá T, Phạm Văn T1 phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Phạm Bá T **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/3/2023).

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T1 **01** (một) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/3/2023).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì đã niêm phong bên trong có chứa Heroine, bên ngoài phong bì có 05 hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang và chữ ký của Phạm Bá T, Phạm Văn T1, mặt trước ghi "Tang vật vụ Phạm Bá T và Phạm Văn T1 giám định ngày 07/3/2023".

- Trả lại cho bị cáo Phạm Bá T 01 (một) xe mô tô biển số đăng ký 88S4-6719, nhãn hiệu IMOTO, màu sơn đen xám, số khung CH1ND61D05079, số máy 152FMHMT00005079, xe cũ đã qua sử dụng. Nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/6/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Dương.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 *(Mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án (22/6/2023).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Vượng **Nguyễn Danh Long** **Bàn Văn Thế**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục THADS huyện Sơn Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bàn Văn Thế